

QUY ĐỊNH

Về việc quản lý cán bộ, viên chức

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-NNH ngày 02 tháng 01 năm 2013
của Hội đồng Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội)

Căn cứ :

Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/04/2006 của Chính phủ quy định quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan, tổ chức và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành "Điều lệ trường đại học";

Thông tư 71/2006/TT-BTC ngày 09/08/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP;

Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan, tổ chức và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Nghị quyết số 04/NQ-ĐU ngày 27/3/2012 của Đảng bộ Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội;

Quy chế quản lý nguồn thu và chi tiêu nội bộ;

Hội đồng ban hành "Quy định về việc quản lý cán bộ, viên chức" áp dụng trong nội bộ Trường.

Điều 1. Điều kiện và phạm vi áp dụng

1. Các cán bộ, viên chức thuộc đối tượng được hưởng chế độ phúc lợi thâm niên đối với nhà giáo nghề nghiệp đã thi gian 05 năm (60 tháng) để tính hưởng phúc lợi thâm niên đối với nhà giáo.

2. Cán bộ, viên chức khác:

a) Cán bộ, viên chức do Trường tuyển dụng, hợp đồng lao động do Trường chỉ định làm việc tại các đơn vị trong Trường và có thời gian công tác tại Trường từ 5 năm (60 tháng) không thuộc đối tượng được hưởng chế độ phúc lợi thâm niên đối với nhà giáo và các ngành nghề khác.

b) Các cán bộ, viên chức khác thuộc đối tượng nêu tại mục a, khoản 2, Điều 1 của Quy định này có thời gian công tác tại Trường chưa đủ 05 năm (60 tháng).

3. Các cán bộ, viên chức đang được hưởng phúc lợi thâm niên đối với nhà giáo và hợp đồng lao động có tính chất thời vụ, khoán không thuộc đối tượng hưởng trợ cấp tại Quy định này.

Đi u 2. Th i gian không tính h ng tr c p

1. Th i gian t p s , th i vi c, th i gian h p đ ng làm vi c l n đ u, th i gian h p đ ng lao đ ng ch thi tuy n;
2. Th i gian ngh vi c riêng không h ng l ng liên t c t 01 tháng tr lên;
3. Th i gian ngh m đau, thai s n v t quá th i h n theo quy đ nh c a pháp lu t v b o hi m xã h i;
4. Th i gian b t m đình ch công tác ho c b t m gi , t m giam đ ph c v cho công tác đi u tra, truy t , xét x .

Đi u 3. M c tr c p và cách tính

1. Đ i t ng nêu t i kho n 1, Đ i u 1:

- a) M c 02% áp đ ng đ i v i cán b , viên ch c có th i gian đ c tính h ng tr c p đ i 36 tháng;
- b) M c 03% áp đ ng đ i v i cán b , viên ch c có th i gian đ c tính h ng tr c p t 36 tháng đ n 47 tháng;
- c) M c 04% áp đ ng đ i v i cán b , viên ch c có th i gian đ c tính h ng tr c p t 48 tháng đ n 59 tháng.

2. Đ i t ng nêu t i m c b, kho n 2, Đ i u 1 đ c tính b ng 70% theo các m c nêu t i kho n 1, Đ i u 3.

3. Đ i t ng nêu t i m c a, kho n 2, Đ i u 1 có th i gian công tác t i Tr ng (tr th i gian không đ c tính nêu t i Đ i u 2 c a Quy đ nh này) đ 5 năm (60 tháng) đ c tính b ng 3,5%, t các năm sau tr đi m i năm đ c tính thêm 0,7%.

4. Cách tính:

M c t i n tr c p hàng tháng	=	H s l ng theo ng ch, b c c ng h s ph c p ch c v lãnh đ o, ph c p thâm niên v t khung (n u có) hi n h ng	x	M c l ng t i thi u chung do Chính ph quy đ nh t ng th i kỳ	x	M c % tr c p đ c h ng
--------------------------------------	---	---	---	--	---	-----------------------------

Tr c p đ c tính tr cùng kỳ l ng hàng tháng và không đ c dùng đ tính đóng, h ng b o hi m xã h i, b o hi m y t , b o hi m th t nghi p.

Đi u 4. Ngu n kinh phí th c hi n

Ngu n kinh phí th c hi n ch tr c p đ c s d ng t ngu n thu h p pháp c a Tr ng đ chi tr .

Đi u 5. Hi u l c thi hành

1. Ch đ tr c p đ c tính h ng k t ngày 01 tháng 04 năm 2012.

2. Các cán b , viên ch c đ c h ng tr c p quy đ nh t i kho n 1 và m c b, kho n 2, Đ i u 1 c a Quy đ nh này n u t ý b i vi c, ch m d t h p đ ng lao đ ng ph i b i hoàn toàn b s t i n tr c p đã đ c h ng cho Tr ng.

3. Các đ n v trong Tr ng t ch ngu n kinh phí (các trung tâm, vi n....) căn c vào quy đ nh này và kh năng tài chính c a đ n v đ h tr cho cán b , viên ch c, h p đ ng lao đ ng c a đ n v .

4. Trong quá trình th c hi n, tùy theo tình hình th c t , Quy đ nh này có th đ c s a đ i, b sung cho phù h p.